

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 43 /2015/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động nước ngoài
làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức, chủ đầu tư, nhà thầu
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 19840/TTr-SLĐTBXH-VL ngày 05 tháng 12 năm 2014 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 6739/STP-VB ngày 01 tháng 12 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp quản lý lao động nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức, chủ đầu tư, nhà thầu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Giám đốc Công an Thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo,

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Du lịch, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Y tế, Cục trưởng Cục Thuế Thành phố, Trưởng Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố, Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Việc làm - Bộ LĐTBXH;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TTTU; TT HĐND, TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: Các PVP;
- Các Phòng NCTH, TTCB;
- Lưu: VT, (VX-TC) D. 65

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ceman

Hứa Ngọc Thuận

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý lao động nước ngoài làm việc trong
các doanh nghiệp, tổ chức, chủ đầu tư, nhà thầu
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 43 /2015/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, quan hệ phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước của Thành phố Hồ Chí Minh trong công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức, chủ đầu tư, nhà thầu (sau đây viết tắt là doanh nghiệp) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp quản lý

Công tác phối hợp quản lý được tiến hành theo các nguyên tắc:

1. Nội dung phối hợp phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan phối hợp và dựa trên các quy định của pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo sự thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2. Bảo đảm tiến độ, nội dung phối hợp, tính khách quan trong quá trình phối hợp.

3. Bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức tham gia phối hợp.

4. Các cơ quan nhà nước trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quy định, có trách nhiệm thực hiện công tác quản lý lao động là người nước ngoài, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về quản lý lao động nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Mọi thông tin, tài liệu trao đổi và nội dung phối hợp phải tuân thủ theo quy định của Pháp lệnh về Bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định bảo mật của ngành.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp và trao đổi thông tin, tài liệu

1. Thực hiện lồng ghép hướng dẫn, tuyên truyền các nội dung cơ bản của pháp luật lao động về quản lý lao động nước ngoài đến cư trú và làm việc trên địa bàn Thành phố vào hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công phụ trách.

2. Phối hợp hướng dẫn các đơn vị có sử dụng lao động là người nước ngoài thực hiện thống kê, phân tích tình hình người nước ngoài nhập cảnh vào Thành phố với mục đích lao động đúng quy định pháp luật hiện hành.

3. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp và phối hợp đề xuất xử lý đối với các trường hợp vi phạm quy định pháp luật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công phụ trách.

4. Cung cấp thông tin theo yêu cầu giữa các cơ quan tham gia thực hiện Quy chế phối hợp.

5. Định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

6. Thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân Thành phố phân công.

Điều 4. Trách nhiệm của các Sở - ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật lao động Việt Nam và hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động cho các doanh nghiệp và người lao động nước ngoài trên địa bàn Thành phố.

b) Thông báo chấp thuận vị trí công việc sử dụng người lao động nước ngoài, cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định.

c) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về tuyển dụng, quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

d) Tiếp nhận thông tin của các tổ chức và cá nhân phát hiện người lao động nước ngoài làm việc tại Thành phố không có giấy phép lao động. Đề nghị cơ quan Công an trực xuất đối với trường hợp người lao động nước ngoài làm việc tại Thành phố không có giấy phép lao động.

đ) Thực hiện báo cáo định kỳ:

- Trước ngày 05 hàng tháng, thông báo cho Công an Thành phố về tình hình cấp giấy phép lao động theo Mẫu số 13 (kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Báo cáo theo quý (trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý kế tiếp) về tình hình người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố cho Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo Mẫu số 14 (kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Báo cáo 6 tháng (trước ngày 15 tháng 7) và hàng năm (trước ngày 15 tháng 01 của năm kế tiếp) về tình hình người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố cho Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Công Thương theo Mẫu số 15 (kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Định kỳ 6 tháng, chuyển giao cho các quận, huyện danh sách lao động nước ngoài được cấp giấy phép lao động làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Trao đổi tình hình, danh sách lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn để phục vụ yêu cầu công tác đột xuất theo đề nghị của các Sở - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

2. Công an Thành phố:

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động đối với người nước ngoài làm việc trong doanh nghiệp theo quy định pháp luật.

b) Hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết cấp, bổ sung, sửa đổi thị thực, gia hạn tạm trú, cấp thẻ tạm trú cho các trường hợp người nước ngoài sau khi được cấp mới, cấp lại giấy phép lao động; các trường hợp người nước ngoài được xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động và các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật, hướng dẫn, nhắc nhở các doanh nghiệp có sử dụng lao động nước ngoài tuân thủ quy định pháp luật về lao động, xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú và các quy định pháp luật khác có liên quan.

d) Tổ chức thực hiện thủ tục trực xuất, buộc xuất cảnh đối với các trường hợp người nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp không có giấy phép lao động theo quy định của pháp luật.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an Thành phố trong việc đánh giá về tình hình hoạt động của các doanh nghiệp có sử dụng lao động nước ngoài trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

b) Định kỳ hàng quý, cung cấp thông tin, danh sách doanh nghiệp thành lập mới, doanh nghiệp giải thể, doanh nghiệp ngừng hoạt động cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp theo dõi quản lý.

4. Sở Công Thương:

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, trao đổi thông tin, thẩm định hồ sơ và quản lý các đối tượng người lao động nước ngoài di chuyển nội bộ doanh nghiệp không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an Thành phố trong việc đánh giá về tình hình hoạt động của doanh nghiệp có sử dụng lao động nước ngoài trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

c) Định kỳ hàng quý, cung cấp thông tin về tình hình cấp giấy phép hoạt động, gia hạn và giải thể các văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân có sử dụng lao động nước ngoài cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp theo dõi quản lý.

5. Sở Tư pháp:

a) Thực hiện vai trò Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Thành phố trong việc tham mưu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật lao động Việt Nam.

b) Thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người lao động nước ngoài cư trú tại Việt Nam theo quy định để hoàn tất hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động.

6. Sở Ngoại vụ:

a) Hỗ trợ các cơ quan chức năng của Thành phố trao đổi thông tin với các cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Thành phố liên quan đến lao động là người nước ngoài. Phối hợp với các cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Thành phố và các cơ quan chức năng của Thành phố xử lý các trường hợp người lao động nước ngoài vi phạm pháp luật về lao động.

b) Hỗ trợ xác minh tính xác thực của các hồ sơ do các cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Thành phố chứng nhận lãnh sự; các hồ sơ do Sở Ngoại vụ Thành phố hoặc do cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài làm thủ tục hợp pháp hóa lãnh sự liên quan đến lao động là người nước ngoài khi có đề nghị của cơ quan chức năng của Thành phố.

7. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan báo, đài tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật lao động Việt Nam, các trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động cho các doanh nghiệp và người lao động nước ngoài trên địa bàn Thành phố thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị thuộc ngành, lĩnh vực quản lý thực hiện các quy định pháp luật về tuyển dụng, quản lý lao động là người nước ngoài.

c) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an Thành phố trong việc đánh giá về tình hình hoạt động của doanh nghiệp có sử dụng lao động nước ngoài trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

8. Cục Thuế Thành phố:

a) Chủ động nhắc nhở các doanh nghiệp có sử dụng lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài chấp hành các quy định của pháp luật về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

b) Định kỳ hàng quý, thông tin số lượng người nước ngoài đăng ký thuế thu nhập cá nhân cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp theo dõi quản lý.

9. Sở Xây dựng:

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an Thành phố trong việc đánh giá về tình hình hoạt động của doanh nghiệp có sử dụng lao động nước ngoài trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

b) Định kỳ hàng quý, thông tin tình hình thành lập mới hoặc giải thể hoạt động của các văn phòng điều hành, ban quản lý công trình, nhà thầu, số lượng người nước ngoài làm việc tại các đơn vị này cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp theo dõi quản lý.

10. Sở Y tế:

a) Thực hiện chặt chẽ các quy định, thủ tục, điều kiện khi người lao động nước ngoài làm việc tại các cơ sở y tế; thường xuyên kiểm tra, theo dõi số cơ sở y tế có sử dụng lao động là người nước ngoài.

b) Thông báo chấp thuận vị trí công việc sử dụng người lao động nước ngoài, cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định.

c) Phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về tuyển dụng, quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trong khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao.

d) Tiếp nhận thông tin của các tổ chức và cá nhân phát hiện người lao động nước ngoài làm việc tại khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao không có giấy phép lao động. Đề nghị cơ quan Công an trực xuất đối với trường hợp người lao động nước ngoài làm việc tại khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao của Thành phố không có giấy phép lao động.

đ) Phối hợp với Công an Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện quản lý về tình trạng cư trú đối với lao động là người nước ngoài làm việc trong các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao.

e) Định kỳ báo cáo cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp chung:

- Trước ngày 02 hàng tháng, thông báo về tình hình cấp giấy phép lao động theo Mẫu số 13 (kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Báo cáo theo quý (trước ngày 07 tháng đầu tiên của quý kế tiếp) về tình hình người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao của Thành phố theo Mẫu số 14 (kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Báo cáo 6 tháng (trước ngày 10 tháng 7) và hàng năm (trước ngày 10 tháng 01 của năm kế tiếp) về tình hình người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao của Thành phố theo Mẫu số 15 (kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

15. Ủy ban nhân dân quận, huyện:

a) Thường xuyên kiểm tra, theo dõi các doanh nghiệp có sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn quản lý.

b) Chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện công tác quản lý lao động nước ngoài cư trú và làm việc trên địa bàn; thống kê, rà soát số lao động nước ngoài đang làm việc và sinh sống trên địa bàn để phối hợp theo dõi, quản lý.

3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trao đổi tình hình, danh sách lao động nước ngoài được cấp giấy phép lao động làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn quận, huyện khi có yêu cầu công tác.

Điều 5. Hình thức và cơ chế phối hợp

1. Hình thức trao đổi thông tin, phối hợp bằng văn bản hoặc trực tiếp trao đổi giữa lãnh đạo, cán bộ được phân công thực hiện nhiệm vụ của Sở - ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

2. Định kỳ hàng năm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm đầu mối tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả công tác phối hợp, rút kinh nghiệm và đề xuất kiến nghị (nếu có).

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Thủ trưởng các Sở - ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 7. Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, làm đầu mối phối hợp với các Sở - ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổng hợp, xử lý thông tin và đơn đốc triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 8. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trao đổi thống nhất với các Sở - ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hứa Ngọc Thuận